

Số: 105 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 25 tháng 7 năm 2013

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” của Thủ tướng Chính phủ
giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên**

Căn cứ Quyết định số 1063/QĐ-BTP ngày 09/5/2013 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2013 - 2016, UBND tỉnh Hưng Yên xây dựng Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

Kế thừa, phát huy các kết quả đạt được của việc thực hiện Đề án giai đoạn 2008 - 2012; tiếp tục xây dựng, củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng nâng cao tính chuyên nghiệp, trình độ lý luận chính trị, kỹ năng và nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

2. Yêu cầu:

- Các hoạt động thực hiện Đề án phải phù hợp với tình hình thực tiễn của từng địa phương, đơn vị.
- Gắn việc triển khai thực hiện Đề án với thực hiện nhiệm vụ thường xuyên và các chương trình, đề án khác đang triển khai trên địa bàn.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án:

Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước” giai đoạn 2013 - 2016; hướng dẫn kiện toàn Ban Chỉ đạo Đề án cấp huyện.

Thời gian thực hiện: Quý III năm 2013.

2. Xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án (giai đoạn 2) nhằm củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Trên cơ sở Kế hoạch này, các sở, ngành, đoàn thể có liên quan, UBND các huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch tổng thể triển khai Đề án cho giai đoạn 2013 - 2016, đồng thời xây dựng kế hoạch chi tiết cho từng năm.

Thời gian thực hiện:

- + Kế hoạch tổng thể: Quý III năm 2013;
- + Kế hoạch hàng năm: Quý I hàng năm.

3. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật:

a) Các hoạt động quản lý, tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng:

- Rà soát, phân loại, đánh giá, củng cố đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thuộc đơn vị, cấp mình quản lý để có biện pháp đào tạo, bồi dưỡng thích hợp; xây dựng kế hoạch củng cố, kiện toàn, phát triển đội ngũ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2013 và năm 2014.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho nguồn nhân lực làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Thời gian thực hiện: hàng năm, từ 2013 - 2016.

b) Định kỳ tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho nguồn nhân lực thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Sở Tư pháp: Định kỳ tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cán bộ pháp chế, công chức tư pháp - hộ tịch, hòa giải viên, tuyên truyền viên pháp luật;

- Các sở, ngành, đoàn thể, thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ cán bộ làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của ngành mình;

- UBND các huyện, thành phố tổ chức tập huấn kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phổ biến, giáo dục pháp luật cho đội ngũ báo cáo viên cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật và hòa giải viên ở cơ sở.

c) Xây dựng tài liệu nghiệp vụ phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật:

- Sở Tư pháp xây dựng, biên soạn một số tài liệu nghiệp vụ về phổ biến, giáo dục pháp luật cung cấp cho các cơ quan, đơn vị, địa phương trong toàn tỉnh.

- Các đơn vị có thành viên Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật tinh biền soạn tài liệu theo hình thức phù hợp để bồi dưỡng kiến thức pháp luật, nghiệp vụ phò biển, giáo dục pháp luật cho nguồn nhân lực thực hiện công tác phò biển, giáo dục pháp luật ở đơn vị mình.

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật cấp mình xây dựng, biên soạn tài liệu phò biển, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng và điều kiện thực tiễn tại địa phương.

Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2013 - 2016.

d) Phò biển, giáo dục pháp luật trên phương tiện thông tin đại chúng:

- Sở Tư pháp, các đơn vị có thành viên Hội đồng phối hợp phò biển, giáo dục pháp luật tinh phò hợp với Báo Hưng Yên, Đài Phát thanh - Truyền hình tinh xây dựng, duy trì và nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên mục pháp luật, thực hiện các phóng sự, đối thoại, tọa đàm.

- UBND các huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp phối hợp với Đài truyền thanh cùng cấp xây dựng các chuyên trang, chuyên mục phò biển, giáo dục pháp luật của địa phương, đồng thời chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thực hiện tốt công tác phò biển, giáo dục pháp luật trên hệ thống đài truyền thanh cơ sở.

Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2013 - 2016.

d) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đất nước:

Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch, nội dung, phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước theo từng lĩnh vực, các luật sư, luật gia, tổ chức đoàn thể tổ chức hội nghị, hội thảo, tọa đàm chuyên đề nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác phò biển, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới và phát triển của đất nước.

Thời gian thực hiện: hàng năm, từ năm 2013 - 2016.

e) Tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết:

Sở Tư pháp có trách nhiệm phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án, cụ thể:

- Kiểm tra việc thực hiện Đề án: Hàng năm.

- Sơ kết thực hiện Đề án: Năm 2014.

- Tổng kết thực hiện Đề án: năm 2016.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Đề án của tỉnh (cơ quan thường trực là Sở Tư pháp) có trách nhiệm giúp UBND tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn toàn tỉnh. Hàng năm ban hành kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Đề án.

2. Kinh phí triển khai thực hiện Đề án được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước.

Giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp bố trí kinh phí thực hiện Đề án ở cấp tỉnh; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố bố trí ngân sách bảo đảm cho việc triển khai thực hiện Đề án tại địa phương.

Nguồn kinh phí để thực hiện Đề án tại các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh được lấy từ nguồn kinh phí bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm cho việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật của đơn vị.

3. UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành, đoàn thể tinh căn cứ nội dung của Kế hoạch này xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện; định kỳ hàng năm (trước ngày 30/9) báo cáo kết quả về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp./

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tinh;
- UBND huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tinh;
- Lưu: VT, CVNC^{NH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thoại